	ĐỀ CƯƠNG MÔN TIẾNG ANH ĐẦU RA HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC	Mã hiệu: NNGU.ĐC.06 Lần ban hành : 01 Ngày hiệu lực: 08/09/2010 Trang: 1/5

I. Thời lượng: 50 tiết

II. Điều kiện tiên quyết:

- Học viên tham gia khóa học phải có năng lực tiếng Anh (tối thiểu) ở mức tương đương cấp độ A2 hoặc bậc 1/6 của Khung Châu Âu (CEFR)
- Trình độ năng lực tiếng Anh của học viên được đánh giá qua kỹ năng nghe-nói-đọc-viết.

III. Mục tiêu chương trình

Chương trình nhằm giúp học viên *ôn tập và củng cố trau dồi* khả năng sử dụng tiếng Anh trong giao tiếp thụ động (đọc, nghe) và sáng tạo (nói và viết) ở trình độ tiền trung cấp (Pre-Intermediate).

IV. Mô tả nội dung ôn tập

Nội dung ôn tập được mô tả chi tiết trong bảng sau:

Kỹ năng	**Yêu cầu cụ thể cần đạt được đối với từng kỹ năng**
Listening	Có thể: (i) hiểu được nội dung chính và thông tin chi tiết cơ bản trong các cuộc đàm thoại ngắn/nhanh và (ii) hiểu được thái độ và mục đích của một bài nói ngắn
Speaking	Có thể: (i) diễn đạt về khả năng của mình; (ii) yêu cầu / đề xuất; đồng ý / không đồng ý; (iii) trình bày ngắn gọn một vấn đề; (iv) kiểm tra thông tin; hỏi (yêu cầu) thông tin; (v) giải thích làm rõ một ý kiến; nêu các lý do; và (vi) mô tả một công ty, một sản phẩm / dịch vụ
Reading	Có thể: (i) điền vào chỗ trống câu văn ngắn (ii) hiểu được các ý chính / những thông tin cụ thể; (iii) hiểu được lập trường, thái độ, ý định và mục đích của tác giả/văn bản; và (iv) dùng ngữ cảnh để đoán hoặc hiểu từ vựng mới.
Writing	Có thể: (i) sử dụng kiến thức ngữ pháp và cấu trúc câu trong tiếng Anh để ghép nối những cụm từ cho sẵn thành một câu có nghĩa; và (ii) có thể viết lại một câu theo cấu trúc khác nhưng vẫn ý chính của câu đó.

V. Tài liệu học tập

- Ban Ngoại ngữ - Tập thể giảng viên (2012). **Tài liệu ôn tập môn tiếng Anh Đầu ra hệ Liên thông đại học.**
- Betty Schrampfer Azar (2008) *Understanding and Using English Grammar*. Third Edition. Longman

VI. Mô tả bài thi

Bài thi đánh giá kỹ năng nghe, nói, đọc và viết gồm 3 phần thi chính như sau:

1. Phần thi nghe

Nội dung	Mục đích đánh giá và loại hình bài tập	Số câu	Thang điểm
Listening	Phần thi này gồm 2 phần chính: Phần I: Thí sinh được nghe một đoạn hội thoại ngắn và có 4 câu hỏi liên quan đến nội dung chính hoặc một thông tin cụ thể của đoạn hội thoại đó. Câu hỏi và đáp án lựa chọn được in sẵn trong bài thi. Thí sinh phải chọn phương án trả lời đúng nhất. Phần II: Thí sinh được nghe một bài nói ngắn và có 4 câu hỏi liên quan đến nội dung chính hoặc một thông tin cụ thể của bài nói đó, Câu hỏi và đáp án lựa chọn được in sẵn trong bài thi. Thí sinh phải chọn phương án trả lời đúng nhất.	10 10	10 10
Tổng câu và điểm bài thi		**20**	**20**

Điểm tổng cộng của phần thi này là 20. Nếu điểm của thi sinh dưới 06 (30%) xem như không đạt.

2. Phần thi Đọc Viết

Nội dung	Mục đích đánh giá và loại hình bài tập	Số câu/ mục	Thang điểm
PART 1: **READING**	**PART 1**: Bao gồm ba phần (sections) với tổng cộng 3**0 câu.** Phần này nhằm đánh giá kiến thức ngữ pháp tiếng Anh thông qua khả năng sử dụng tiếng Anh của thí sinh trong đọc hiểu như đã trình bày trong mục **Mô tả nội dung ôn tập ở trên**. Tổng số điểm của **Part 1** là 30 (mỗi câu đúng đạt 1 điểm).		
SECTION 1: **Grammar, structure, & vocabulary**	**SECTION 1:** gồm 2**0** câu độc lập. Có 20 câu với 20 khoảng trống (Sentence completion) và bốn phương án được đề xuất để lựa chọn (A, B, C, D). Thí sinh cần chọn MỘT phương án phù hợp nhất với từng khoảng trống trong câu liên quan. Phần này đánh giá mức độ nắm vững kiến thức tiếng Anh bao gồm ngữ pháp, cấu trúc và từ vựng.	20	20
SECTION 2: **Reading Comprehension**	**SECTION 2:** bao gồm các 2 bài đọc mỗi bài 5 câu hỏi. Chủ đề văn bản có liên quan đến vấn đề về xã hội, kinh tế, thương mại v.v… Mỗi câu hỏi đều có 4 phương án trả lời (A, B, C, D). Thí sinh lựa chọn MỘT phương án đúng cho từng câu hỏi liên quan.	10	10
PART 2: **WRITING**	**PART 2:** bao gồm hai loại hình bài tập được gọi là CONTROLLED/GUIDED WRITING, SETENCE TRANSFORMATION. Tổng số câu: **từ 15 đến 20**. Đây là bài tập đánh giá kỹ năng sử dụng ngôn ngữ, đòi hỏi thí sinh phải nắm vững kiến thức về ngữ pháp, cấu trúc và từng vựng trong tiếng Anh. Tổng số điểm của **Part 2** là 30		
SECTION 1: **Controlled Writing**	**SECTION 1**: từ 5 đến 10 nhóm các từ rời, chưa liên kết với nhau. Trong mỗi nhóm, từ được sắp xếp theo thứ tự cố định. Thí sinh cần sử dụng ngữ cảnh gợi ý để dựng thành câu hoàn chỉnh – câu có ý nghĩa, đúng ngữ pháp và có tính đến sự liên kết văn bản.	5 -10	15

SECTION 2: **Sentence Transformation**	**SECTION 2:** là dạng bài tập chuyển hoá câu, bao gồm 10 câu hoàn chỉnh cho sẵn và mỗi câu đều có thể chuyển đổi. Thí sinh sử dụng phần gợi ý để hoàn thành câu mới mà vẫn giữ nguyên được ý của câu đã cho.	10	15
Tổng câu và điểm bài thi		**45 - 50**	**60**

Điểm tổng cộng của phần thi này là 60. Nếu điểm của thi sinh dưới 18 (30%) xem như không đạt

3. Phần thi nói

Nội dung	Mục đích đánh giá và loại hình bài tập	Số câu	Thang điểm
Speaking	Thí sinh sẽ bốc thăm chọn một chủ đề cho sẵn với yêu cầu trình bày ý kiến của minh về chủ đề đó. - 5 tiêu chí đánh giá chính: mức độ hoàn thành yêu cầu của đề bài; mức độ lưu loát; từ vựng; ngữ pháp và phát âm	1	**20**

Điểm tổng cộng của phần thi này là 20. Nếu điểm của thi sinh dưới 06 (30%) xem như không đạt

Thang điểm tổng cộng

TT	Bài thi	Điểm tối đa	Điểm đạt
1	Đọc – Viết	60	≥ 18
2	Nghe	20	≥ 06
3	Nói	20	≥ 06
	Tổng cộng	**100**	**≥ 50**

Tổng cộng điểm của 03 bài thi phải trên hoặc bằng 50. Nếu thí sinh có một môn dưới ĐIỂM ĐẠT sẽ không đạt toàn bộ kỳ thi.

	ĐỀ CƯƠNG MÔN TIẾNG ANH ĐẦU RA HỆ LIÊN THÔNG ĐẠI HỌC	Mã hiệu: NNGU.ĐC.06 Lần ban hành : 01 Ngày hiệu lực: 08/09/2010 Trang: 5/5

TP.HCM, ngày 28 tháng 08 năm 2010

PHÊ DUYỆT CỦA KHOA/BỘ MÔN
(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)
P.Trưởng Ban NN

ThS. Trần Thị Phỉ

NGƯỜI BIÊN SOẠN
(Ký và ghi rõ họ tên, chức danh)
Trưởng Ban NN

ThS. Võ Đình Phước